

cho phụ nữ diễn ra rất sôi nổi, rộng khắp, từ nông thôn đến thị xã, thị trấn, đâu đâu cũng có lớp học. Chị em nô nức đi học, ban ngày lao động sản xuất, trưa tối tranh thủ đến lớp, người biết chữ bảo người chưa biết. Nhiều huyện có phong trào phụ nữ tham gia học đều như huyện Kim Bảng đạt 97,8%. Tinh thần hăng say học tập ở chị em đã góp phần thanh toán nạn mù chữ ở tỉnh nhà. Ngày 5-11-1958 nhân dân Hà Nam vinh dự được Chính phủ tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Hai về thành tích thanh toán nạn mù chữ cho nhân dân trước thời hạn 55 ngày.

Trong những năm 1959 - 1960, giặc Mỹ và tay sai gây ra nhiều vụ đầu độc đồng bào ta ở miền Nam. Được tin Mỹ - Diệm tàn sát dã man, làm chết hơn 1.000 đồng bào yêu nước ở nhà tù Phú Lợi, lòng căm thù giặc của phụ nữ Hà Nam ngùn ngụt như lửa cháy. Hội phụ nữ các cấp đã tổ chức 350 cuộc mít tinh biểu tình, lấy 150.000 chữ ký vào bản kiến nghị lên án tội ác man rợ của Mỹ - Diệm. Hội phụ nữ tỉnh và 6/6 huyện, thị đã gửi kiến nghị cho Ủy ban quốc tế giám sát việc thi hành hiệp định đình chiến ở Việt Nam, yêu cầu mở ngay cuộc điều tra tại chỗ về vụ này, đòi chính quyền miền Nam phải tổ chức cấp cứu và trả tự do cho những người vô tội còn sống sót ở trại giam v.v... Biến đau thương thành hành động cách mạng, phụ nữ đã tổ chức làm thêm ngày, thêm giờ quyên góp tiền cứu giúp đồng bào bị nạn. Toàn tỉnh góp được 10.450 đồng giúp các gia đình có người bị Mỹ - Diệm giết hại.

Cũng từ sau cuộc chiến tranh của nhân dân miền Bắc ủng hộ đồng bào và phụ nữ miền Nam chống luật phát xít 10/59 và vụ thảm sát ở trại giam Phú Lợi, phong trào đấu tranh vì miền Nam ruột thịt đã biến thành hành động

đẩy mạnh sản xuất, tích cực thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước, chuyển thành phong trào kết nghĩa Bắc Nam giữa tỉnh với tỉnh, huyện với huyện, xã với xã. Hà Nam kết nghĩa với Biên Hòa đã đáp ứng đúng tình cảm nguyện vọng thiêng liêng của phụ nữ nên chị em hưởng ứng rất nhanh. Toàn tỉnh đâu đâu phụ nữ cũng có phong trào: hàng cây, hàng chuối, luống rau Biên Hòa, con lợn, con gà Biên Hòa, mét vải Biên Hòa, ngày công vì Biên Hòa... Tất cả các sản phẩm chị em đều bán gửi tiền ủng hộ Biên Hòa. Trong các chiến dịch sản xuất mang tên tỉnh kết nghĩa, phụ nữ tham gia rất đông và đạt năng suất cao, 4.000 chị em đã tham gia liên tục suốt chiến dịch “Rực lửa đêm đông, Đồng Nai quật khởi”. Trên 20 vạn phụ nữ đã đào đắp 232.000 m³ đất thủy lợi. Tiêu biểu là phụ nữ Duy Tiên với phong trào “Gió Đại Phong sóng Duyên Hải”. Kết thúc một năm đợt phát động, Hội đã bình chọn được 8 cô gái Đại Phong thôn Đọi Tam xã Đọi Sơn, trong đó có chị Lê Thị Trịnh là Chiến sĩ thi đua Quân khu 3 đã được gặp Bác Hồ. Các chị được mang tên 8 cô gái Đại Phong cho đến nay đều phát huy được sức mạnh của phong trào: Chị Lê Thị Trịnh là Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã, chị Phạm Thị Duyên là trung đội trưởng dân quân, hiện tại là Chủ tịch Hội phụ nữ huyện, chị Lê Thị Khá là đại biểu Hội đồng Nhân dân tỉnh v.v...

Hoạt động của phong trào kết nghĩa có ý nghĩa rất lớn, Hà Nam là điểm đầu tiên để rút kinh nghiệm chỉ đạo ra diện rộng phong trào kết nghĩa giữa các tỉnh miền Bắc và các tỉnh miền Nam.

Với các phong trào thi đua yêu nước, phụ nữ góp phần xứng đáng vào công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế, văn hóa trên quê hương.

Cải tạo xã hội chủ nghĩa đã xác lập được quan hệ xã hội chủ nghĩa, xóa bỏ chế độ người bóc lột người. Thắng lợi đó đã thay đổi vị trí của người phụ nữ, từ lao động cá thể chị em trở thành lực lượng lao động xã hội. Đó là sự nghiệp giải phóng phụ nữ toàn diện, triệt để so với các thời kỳ lịch sử trước đây. Bằng những cống hiến to lớn, vai trò của phụ nữ bình đẳng với nam giới càng được thể hiện rõ. Đó là cơ sở vững chắc để phụ nữ Hà Nam góp phần vào cuộc cách mạng giải phóng miền Nam.

Tháng 12-1960, lần đầu tiên Đảng triệu tập hội nghị cán bộ phụ nữ, khẳng định vai trò và vị trí của phụ nữ: “Phụ nữ nước ta là một lực lượng quan trọng trong cách mạng và trong sản xuất. Đảng ta có trách nhiệm lớn đối sự nghiệp giải phóng phụ nữ”⁽¹⁾. Được sự quan tâm của Đảng phụ nữ Hà Nam càng ra sức phấn đấu thi đua đẩy mạnh phong trào tiến lên mạnh mẽ chuẩn bị chuyển sang kế hoạch năm năm lần thứ nhất.

III - PHỤ NỮ ĐẨY MẠNH PHONG TRÀO THI ĐUA 5 TỐT GÓP PHẦN THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NHÀ NƯỚC 5 NĂM LẦN THỨ NHẤT (1961 — 1965)

Năm 1960 công cuộc khôi phục kinh tế và cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc căn bản hoàn thành, các giai cấp bóc lột bị xóa bỏ, bắt đầu thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội. Ở miền Nam phong trào đồng khởi đang phát triển rất mạnh, làm cho ngụy quyền Ngô Đình Diệm, tay

(1) Trích Nghị quyết Đại hội toàn quốc lần thứ ba của Đảng.

sai đế quốc Mỹ ngày càng lâm vào tình thế lúng túng và bị động;

Trong không khí sục sôi cách mạng của cả nước, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III đề ra nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà, trong đó “Tiến hành xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc là quyết định nhất”⁽¹⁾.

Thể hiện ý chí nguyện vọng của các tầng lớp phụ nữ đối với Nghị quyết Đại hội Đảng, phụ nữ Việt Nam tiến hành Đại hội lần thứ III từ ngày 08 - 13-3-1961 đã quyết định nhiệm vụ của phụ nữ trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội là: *“Tăng cường đoàn kết rộng rãi và chặt chẽ hơn nữa các tầng lớp phụ nữ cùng toàn dân kiên quyết tham gia cách mạng xã hội chủ nghĩa, đưa sự nghiệp giải phóng phụ nữ tiến lên trình độ cao hơn”*. Đại hội kêu gọi: *“Phụ nữ ra sức phấn đấu góp phần hoàn thành vượt mức và trước thời hạn kế hoạch 5 năm lần thứ nhất”*. Để phát huy những khả năng sẵn có của phụ nữ trên mọi lĩnh vực sản xuất và công tác, nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa, tinh thần làm chủ tập thể, nuôi dạy con tốt, phấn đấu thực hiện nam nữ bình đẳng. Tháng 3-1961 Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam phát động phong trào thi đua 5 tốt với nội dung:

1. Đoàn kết sản xuất, tiết kiệm tốt.
2. Chấp hành chính sách tốt.
3. Tham gia quản lý tốt.

(1) Trích Nghị quyết Đại hội lần thứ III của Đảng.

4. Học tập chính trị, văn hóa - kỹ thuật tốt.

5. Xây dựng gia đình, nuôi dạy con tốt.

Phong trào thi đua năm tốt phù hợp với yêu cầu nguyện vọng, hoàn cảnh của tất cả các tầng lớp phụ nữ trong tất cả các ngành nghề, thiết thực tạo điều kiện cho phụ nữ thực hiện quyền bình đẳng, xây dựng người phụ nữ mới, kết hợp nhiệm vụ sản xuất, công tác với chức năng làm vợ, làm mẹ trong gia đình... nên được chị em nhiệt tình hưởng ứng.

Trong quá trình chỉ đạo thi đua, Tỉnh hội phụ nữ đã hướng dẫn các cấp hội động viên chị em tích cực phấn đấu thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, tổ chức cho chị em học tập nắm nội dung chủ yếu của Hiến pháp sửa đổi (năm 1959), Luật hôn nhân và gia đình (năm 1960), giáo dục nâng cao tinh thần phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đồng thời tổ chức công việc gia đình, đảm bảo gia đình hòa thuận, hạnh phúc. Hội còn nhắc nhở các cấp hội cơ sở chủ động với các cơ quan hữu quan phát triển các công trình phúc lợi như mẫu giáo, nhà trẻ, nhóm trẻ v.v... đỡ một phần khó khăn cho chị em có con nhỏ, để chị em có thể yên tâm sản xuất và công tác. Phong trào năm tốt không chỉ được học tập trong các cấp hội mà trở thành hoạt động thiết thực trong toàn dân, đi sâu vào xây dựng từng người phụ nữ 5 tốt, từng gia đình 5 tốt và phát triển thành những tổ 5 tốt, xã 5 tốt... Phong trào đã được cấp ủy chỉ đạo sâu sát có hiệu quả như Đảng ủy xã Đồn Xá (Bình Lục), xã Đọi Tam, Duy Minh (Duy Tiên), xã Thanh Châu (Phủ Lý) v.v... những xã này không những chỉ đạo cho

toàn dân học tập mà còn tổ chức cho cán bộ, đảng viên học tập đăng ký thi đua 5 tốt. Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh Hà Nam từ phong trào 5 tốt có sáng kiến đề ra “Sáu giỏi” nhằm phát huy khả năng, trí tuệ của phụ nữ trong sản xuất công tác... Do vậy chỉ trong một thời gian ngắn đã có tới 50.000 phụ nữ được học tập và đăng ký thực hiện 5 tốt, 6 giỏi. Tiêu biểu huyện Duy Tiên có trên 15.000 chị, huyện Lý Nhân có 18.000 chị em đăng ký phấn đấu đạt tiêu chuẩn phụ nữ 5 tốt.

Trong không khí thi đua sôi nổi của phụ nữ toàn tỉnh, từ ngày 29 đến 01-11-1961, Hội liên hiệp phụ nữ tỉnh Hà Nam mở đại hội tại trường Đảng tỉnh. Đại hội đã khẳng định: Trong 3 năm qua dưới sự lãnh đạo của tỉnh Đảng bộ, của Trung ương Hội, Ban Chấp hành Tỉnh hội phụ nữ Hà Nam đã chỉ đạo các cấp hội phụ nữ trong tỉnh phấn đấu không ngừng hoàn thành các mặt công tác, nhất là trên mặt trận sản xuất nông nghiệp trong các hợp tác xã, chị em đã đóng góp một vai trò quan trọng.

Bên cạnh những mặt mạnh báo cáo đại hội còn nêu hai vấn đề cần quan tâm là:

- Trong toàn tỉnh, mặc dù đời sống tuy có được cải thiện nhưng nói chung còn nhiều khó khăn, ngành nghề chưa phát triển, việc làm chưa đủ cho xã viên. Bình quân ruộng đất thấp, năng suất trong hợp tác xã chưa tăng. Do đó chưa giải quyết tốt được công trình phúc lợi bảo hộ người mẹ và con trẻ, chưa có điều kiện sử dụng hết lao động của phụ nữ. Trình độ văn hóa, kỹ thuật của chị em còn thấp kém, hạn chế khả năng của phụ nữ trong công việc xây dựng xã hội chủ nghĩa.



*Chị Lê Thị Huyền,
Bí thư phụ nữ
tỉnh Hà Nam*



*Chị Hoàng Minh Huyền
Hội trưởng phụ nữ
tỉnh Hà Nam*



*Chị Trương Thị Dũng,
Bí thư phụ nữ tỉnh,
Hội trưởng phụ nữ
tỉnh Hà Nam*

- Phụ nữ là lực lượng lớn, có tinh thần cách mạng cao, khả năng lao động dồi dào, nhưng tư tưởng coi thường phụ nữ vẫn còn thể hiện trong nội bộ nhân dân và ngay cả bản thân phụ nữ, hạn chế trong một mức nhất định sự phát triển sản xuất và xây dựng hạnh phúc con người.

Đại hội đã quyết nghị 8 nhiệm vụ quan trọng trong tình hình phụ nữ đang cùng toàn dân trong tỉnh thi đua giành vụ đông xuân Đại Phong toàn thắng. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành mới gồm 31 chị, chị Trương Thị Dững làm Hội trưởng, chị Hoàng Thị Minh Huyền, Phạm Thị Hồng Điệp là Hội phó. Thực hiện các nghị quyết của Đảng, Nghị quyết Đại hội phụ nữ toàn quốc, các tầng lớp phụ nữ Hà Nam tích cực phát huy thắng lợi của Đại hội phụ nữ tỉnh, đẩy mạnh phong trào thi đua "5 tốt", góp phần thực hiện vượt mức kế hoạch 5 năm trên tất cả các mặt trận ở địa phương. Trong sản xuất nông nghiệp, ngay từ những ngày đầu năm 1961 phụ nữ đã sôi nổi thực hiện chiến dịch "*Đông xuân Hà Nam - Biên Hòa quyết tiến, quyết thắng*". Sau bảy ngày chiến dịch, nhiều chỉ tiêu chị em đã góp phần đạt và vượt mức kế hoạch, nhất là phong trào làm phân bón và thủy lợi. Số lượng làm phân bón cho mỗi sào Bắc Bộ tăng từ 80 - 90 kg lên 100 - 150 kg. Nhiều đơn vị làm thủy lợi đạt năng suất cao từ 5,7 đến 7m³ mỗi người trong một ngày. Phụ nữ xã Trịnh Xá - Bình Lục là đơn vị tổ chức làm đất, cấy lúa vào ban đêm đảm bảo gieo cấy trong thời vụ tốt nhất chiến dịch thi đua của tỉnh. Vụ đông xuân 1960 - 1961, tỉnh Hà Nam thu 93.321 tấn lương thực, tăng hơn vụ đông xuân 1959 - 1960 là 27% và vượt kế hoạch 8,5%.

Phát huy thắng lợi của Đông xuân. Hội phụ nữ các cấp tiếp tục chỉ đạo hội viên thực hiện nghị quyết của tỉnh về sản xuất vụ mùa, phát động chiến dịch “Mùa Đại Phong”. Toàn tỉnh chị em phấn đấu cấy 66.251 mẫu lúa đạt 96% kế hoạch. Ngoài việc đảm bảo diện tích, chị em còn bảo nhau áp dụng các biện pháp kỹ thuật như cấy giăng dây thẳng hàng, nông tay, nhỏ dảnh, nhiều khóm, làm cỏ bằng cào ba toa, cào Nghệ An, cào Đông Phương Hồng, dùng xe cút kít chở phân giải phóng đôi vai, làm thêm phân xanh, phân bùn thâm canh lúa.

Việc chăn nuôi lợn cũng được chị em phát huy mạnh mẽ. Đầu tháng 4-1961 điều tra ở 20 xã trong tỉnh có 56% số hộ nuôi lợn, đến tháng 7 số hộ nuôi lợn đã lên 62%. Phụ nữ huyện Lý Nhân có 75%, Thanh Liêm 68% số hộ nuôi lợn.

Trong các phong trào thi đua sản xuất. Đối với một tỉnh “chiêm Khê mùa úng”, thủy lợi luôn được đặt ra là mục tiêu phấn đấu hàng đầu. Trong 3 năm 1958 - 1960 phụ nữ toàn tỉnh đã tham gia đào mới nạo vét 750 km mương máng, đắp 2.800 km bờ vùng, bờ thửa, nâng cao 160 km đê bổi và làm mới hàng trăm cầu cống. Trên 1.500 mẫu lúa từ một vụ chuyển thành hai vụ.

Tiêu biểu phụ nữ Bình Lục đã huy động 6.000 ngày công để nạo vét làm máng sông Ngân, nạo vét máng Giáp Ba. Huyện Duy Tiên huy động hàng nghìn công đào đắp máng Duy Minh, Bạch Thượng. Huyện Lý Nhân huy động 5.000 ngày công đào mương máng và hàng chục mương máng nhỏ nội đồng được phụ nữ góp công nạo vét. Trong phong trào này ở nhiều xã vai trò phụ nữ đóng

góp rất xuất sắc giữ vai trò quyết định như phụ nữ thôn Búi, Bình Lục được Đảng bộ và Tỉnh hội biểu dương.

Cùng với phong trào sản xuất nông nghiệp, phụ nữ ở các cơ sở thủ công nghiệp cũng phát động phong trào thi đua với hợp tác xã Định Công (Thanh Hóa). Toàn tỉnh có 91,52% số thợ thủ công (phụ nữ chiếm 85%) được tổ chức vào hợp tác xã bậc cao. Qua việc đẩy mạnh hợp lý hóa sản xuất, cải tiến kỹ thuật nhiều sáng kiến mới được áp dụng vào sản xuất, có tác dụng nâng cao năng suất lao động, có sáng kiến làm lợi cho hợp tác xã tới 1.000 đồng về sản xuất, chủ yếu làm 46 mặt hàng trong đó có 26 mặt hàng đạt và vượt mức kế hoạch như vải khổ rộng vượt 48,4%, lụa vượt 16,3% v.v...

Phụ nữ ngành công nghiệp quốc doanh Hà Nam qua phong trào thi đua với nhà máy cơ khí Duyên Hải, khả năng của nữ công nhân bước đầu được phát huy. Nhiều sáng kiến mới nhằm hợp lý hóa sản xuất, cải tiến kỹ thuật đã có tác dụng đẩy mạnh sản xuất. Do đó năng suất lao động vượt 41%, giá thành hạ từ 4% đến 9,5% so với kế hoạch. Chị em ngành thương nghiệp đã khắc phục khó khăn nâng cao chất lượng phục vụ, nâng cao tinh thần phấn đấu, đăng ký trở thành mậu dịch viên 5 tốt, đảm bảo hàng tiêu dùng đến người tiêu dùng thuận tiện.

Chị em ngành giáo dục tích cực tham gia phong trào dạy tốt, chất lượng cao. Từ phong trào thi đua 5 tốt, trường cấp II Bắc Lý (Lý Nhân) đã trở thành lá cờ đầu của ngành Giáo dục toàn miền Bắc, nhiều nữ giáo viên của trường, của ngành phấn đấu đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

Phong trào thi đua 5 tốt phát động được đông đảo các tầng lớp phụ nữ hưởng ứng, có tác dụng giáo dục toàn diện về nghĩa vụ và vinh dự của lao động trong xã hội mới. Nhiều nhóm tương trợ hình thành trong các thôn xóm, xã phường, giữa những người còn son rỗi với các chị đang nuôi con nhỏ. Nhiều thôn, xã có những cuộc họp bàn xác định rõ trách nhiệm của vợ chồng, giúp nhau đảm đương việc nhà, thực hiện sinh đẻ có kế hoạch... Những việc làm trên đã tạo điều kiện cho phụ nữ có thì giờ học tập văn hóa nâng cao sự hiểu biết, thắt chặt tình đoàn kết thôn xóm, làng xã, khối phố.

Hội phụ nữ các cấp còn có những hoạt động cụ thể vừa động viên các tầng lớp phụ nữ phấn đấu thực hiện kế hoạch 5 năm, vừa đi sâu đi sát xuống các hợp tác xã, công nông trường, hướng dẫn chị em cách tổ chức sắp xếp gia đình, nuôi dạy con cái thông qua các buổi sinh hoạt tổ, các buổi nói chuyện... Hội còn đi sâu đóng góp ý kiến vào việc xây dựng các thể lệ, chế độ chính sách bảo hộ, bảo hiểm phù hợp với đặc điểm của phụ nữ, đồng thời cử đại diện kiểm tra giám sát phát hiện kịp thời những nơi chưa thực hiện và đề xuất bổ sung những chế độ chính sách còn thiếu báo cáo với Đảng, chính quyền địa phương có biện pháp khắc phục. Sau ba năm phát động, để đưa phong trào 5 tốt tiến lên những bước mới, tháng 4-1964, Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam đã mở Hội nghị phụ nữ 5 tốt tại Thủ đô Hà Nội. Chị Trương Thị Dũng, Hội trưởng Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh dẫn đầu đoàn đại biểu phụ nữ Hà Nam đi dự. Bác Hồ đã đến thăm và biểu dương những thành tích của phong trào, căn dặn các đại biểu : *Phụ nữ phải nâng cao tinh thần làm*

chủ, cố gắng học tập phấn đấu, xóa bỏ tư tưởng bảo thủ, tự ty, phát triển chí khí tự cường tự lập v.v...

Sau Hội nghị, phong trào 5 tốt ở tỉnh ta phát triển nhanh và mạnh khắp các nơi, phụ nữ đã góp phần xứng đáng vào việc thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất của tỉnh. Tổ chức Hội ở các thôn xóm được củng cố, đội ngũ cán bộ nữ, cán bộ hội trưởng thành về nhiều mặt. Toàn tỉnh có 35.053 hội viên được bình chọn đủ tiêu chuẩn 5 tốt và đã xuất hiện cá nhân, tập thể 5 tốt như chị Nguyễn Thị Lai, Chủ nhiệm hợp tác xã và tập thể nữ thôn Bùi (Bình Lục). Đã có 6 Chiến sĩ thi đua, 153 gái Đại Phong, 817 kiện tướng và hàng nghìn cá nhân tiên tiến.

Cùng với nhiều phong trào khác, phong trào thi đua 5 tốt thật sự là bài ca hào hùng về sức mạnh vươn lên của phụ nữ trong công cuộc xây dựng quê hương (1954 - 1964). Hội phụ nữ các cấp đã biết phát huy truyền thống tốt đẹp của giới mình, biết khơi dậy khả năng sáng tạo của chị em. Đồng thời biết kết hợp hài hòa chặt chẽ giữa các phong trào lớn của phụ nữ với các cuộc vận động lớn của cách mạng như cuộc vận động chống di cư, cuộc vận động xây dựng hợp tác xã, cải tiến quản lý nông nghiệp, phong trào thi đua với Duyên Hải của công nghiệp, phong trào thi đua với Thành Công của thủ công nghiệp, Đại Phong của công nghiệp, Hai tốt của giáo dục, 3 nhất của dân quân tự vệ v.v... Với phong trào 5 tốt phụ nữ đã góp phần cùng nhân dân toàn tỉnh xây dựng chủ nghĩa xã hội trên quê hương - làm chỗ dựa vững chắc cho cuộc đấu tranh giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

IV - PHỤ NỮ VỚI PHONG TRÀO
“BA ĐẢM ĐANG”, KIÊN CƯỜNG CHỐNG
CHIẾN TRANH PHÁ HOẠI MIỀN BẮC,
TÍCH CỰC CHI VIỆN CHO MIỀN NAM GÓP PHẦN
ĐÁNH THẮNG GIẶC MỸ XÂM LƯỢC (1965 — 1975)

Thi hành Nghị quyết 111 NQ/TW của Bộ Chính trị về việc sát nhập một số tỉnh trong đó có Hà Nam - Nam Định thành tỉnh Nam Hà. Ngày 4-5-1965, Ban Chấp hành Đảng bộ hai tỉnh họp phiên đầu tiên tại đền Báo Lộc (ngoại thành Nam Định), đã xác định vị trí chiến lược và tiềm năng phát triển của tỉnh. Hội nghị đã nêu rõ một trong những công tác trọng yếu đầu tiên là phải tiến hành nhanh gọn việc hợp nhất tổ chức bộ máy của hai tỉnh và thông qua đề án cụ thể của công tác tổ chức.

Ngày 01-6-1965, Tỉnh ủy Nam Hà chính thức làm việc theo tỉnh mới. Hội liên hiệp phụ nữ của hai tỉnh cũng được hợp nhất thành Hội liên hiệp phụ nữ Nam Hà. Sau đó, hội nghị Ban Chấp hành phụ nữ lâm thời đã nhất trí bầu chị Nguyễn Thị Bình là Hội trưởng, chị Phạm Thị Hồng Điệp là Hội phó. Thời kỳ này, ở miền Bắc thắng lợi của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất đã tạo nên biến đổi sâu sắc trong đời sống nhân dân và phụ nữ. Đời sống vật chất, tinh thần, trình độ văn hóa, chuyên môn kỹ thuật và vị thế của phụ nữ trong gia đình, xã hội được nâng lên một bước. Những tình cảm, tư tưởng mới đang nảy nở, đạo đức mới xã hội chủ nghĩa đang hình thành trên cơ sở phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc và phụ nữ Việt Nam.

Ở miền Nam, chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của đế quốc Mỹ đã bị quân dân ta đánh cho thất bại nặng nề.



*Chị Nguyễn Thị Bình
Hội trưởng phụ nữ
tỉnh Nam Hà,
Hà Nam Ninh*



*Chị Lê Thị Thành
Hội trưởng phụ nữ
tỉnh Hà Nam Ninh.*



*Chị Trần Thị Nghiênn
Hội trưởng phụ nữ
tỉnh Hà Nam Ninh*



*Chị Nguyễn Thị Toàn
Chủ tịch Hội phụ nữ
tỉnh Hà Nam Ninh,
tỉnh Nam Hà,
tỉnh Hà Nam*

Bị thua liên tiếp, đế quốc Mỹ điên cuồng đưa hơn nửa triệu quân Mỹ và chư hầu vào miền Nam tiến hành chiến lược “Chiến tranh cục bộ”, đồng thời chúng tăng cường dùng không quân và hải quân leo thang đánh phá miền Bắc, hòng ngăn chặn sự chi viện của hậu phương xã hội chủ nghĩa đối với cuộc cách mạng miền Nam.

Trước tình hình đế quốc Mỹ mở rộng chiến tranh khắp cả nước, Hội nghị lần thứ XI của Trung ương Đảng đề ra nhiệm vụ cho toàn dân, toàn quân: Miền Nam đẩy mạnh đấu tranh vũ trang và đấu tranh chính trị, nhằm đánh bại “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ, miền Bắc chuyển mọi hoạt động từ thời bình sang thời chiến, vừa sản xuất vừa chiến đấu, quyết tâm đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, tiếp tục xây dựng chủ nghĩa xã hội, tích cực chi viện cho cách mạng miền Nam, nhằm giải phóng miền Nam thống nhất Tổ quốc.

Đứng trước vận mệnh của dân tộc, đáp lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh “*Cả nước một lòng, đánh thắng giặc Mỹ xâm lược*”; thực hiện nghị quyết của Trung ương Đảng, phát huy khí thế của phong trào thi đua 5 tốt, ngày 19-3-1965, Ban Chấp hành Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam đã phát động phong trào ba đảm đang chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội, với nội dung sau :

- 1. Đảm đang sản xuất và công tác.**
- 2. Đảm đang gia đình.**
- 3. Đảm đang phục vụ chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu.**

“Đảm đang” vốn là truyền thống tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam nói chung, của phụ nữ Hà Nam nói riêng. Nay

trước yêu cầu cấp bách của đất nước, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, với truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, với tấm lòng : *"Tất cả vì miền Nam ruột thịt"*, phụ nữ Hà Nam cùng với nhân dân toàn tỉnh chuyển từ thời bình sang thời chiến hăng hái tham gia lao động, sản xuất công tác, dũng cảm trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu, làm tốt chính sách hậu phương quân đội, động viên chồng, con, anh em ra tiền tuyến đánh giặc.

Nội dung của phong trào ba đảm đang đáp ứng nhiệm vụ chính trị của cả nước, của các ngành, các địa phương, lại phù hợp với nguyện vọng, khả năng và hoàn cảnh của phụ nữ. Do vậy chỉ một thời gian ngắn sau khi phát động tỉnh nhà đã có 50.000 lá đơn tình nguyện đăng ký thực hiện sẵn sàng thay thế chồng, con, anh em đi chiến đấu, hàng trăm cuộc mít tinh đã được tổ chức, hàng ngàn nữ thanh niên tự nguyện đi bất cứ nơi đâu, làm bất cứ việc gì khi cách mạng cần. Chiến tranh diễn ra ngày càng ác liệt và thiên tai nặng nề liên tiếp xảy ra, đời sống của nhân dân bị đảo lộn và ngày càng khó khăn. Nhưng với khí thế của phong trào *"Ba đảm đang"* các tầng lớp phụ nữ Hà Nam suốt trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã vượt muôn ngàn thử thách để sản xuất và chiến đấu, đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, đồng thời chi viện cho miền Nam ruột thịt để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Yêu cầu cuộc chiến đấu ngoài mặt trận và của đời sống nhân dân ở hậu phương ngày càng đòi hỏi sản xuất phát triển mạnh mẽ để đưa cuộc kháng chiến chống Mỹ mau thắng lợi. Nam giới liên tiếp lên đường đi chiến đấu, phụ nữ ở lại đảm nhiệm những công việc rất nặng nề, dưới làn

bom đạn của giặc Mỹ, phụ nữ Hà Nam đã gánh vác mọi việc sản xuất, công tác hậu phương với tinh thần hy sinh tận tụy không bờ bến.

Sản xuất nông nghiệp của tỉnh nhà giữ một vị trí rất quan trọng trong toàn bộ nền kinh tế, lực lượng lao động nữ chiếm 65%, người trực tiếp sản xuất tới 70 - 80% phụ nữ làm ruộng. Chị em đảm đang nhiều khâu trong trồng trọt, chăn nuôi cũng như kinh tế phụ gia đình.

Phong trào học cày học bừa, đào đất làm thủy lợi không còn là công việc xa lạ đối với phụ nữ Hà Nam. Trước kia việc cày bừa là của nam giới, nay anh em đi chiến đấu, chị em đã học và biết cày, biết bừa, nhiều nơi chiếm 90% chị em tham gia, như phụ nữ xã Tiên Yên, Tiên Nội, Tiên Ngoại... (Duy Tiên); phụ nữ xã Hưng Công, Đồng Du, Tràng An, Mỹ Thọ (Bình Lục); Ngọc Sơn, Châu Sơn (Kim Bảng); Thanh Hải, Thanh Nghị (Thanh Liêm); Nhân Mỹ (Lý Nhân)... Kết quả đến cuối năm 1965 toàn tỉnh có trên 10.000 chị em biết cày bừa, nhiều chị còn là hướng dẫn viên cày bừa cho phụ nữ các xã khác. Rõ nét và tiêu biểu hơn cả là phụ nữ thôn Bùi (Bình Lục) có 322/340 lao động là nữ, ban quản trị hợp tác xã có 10/11 là nữ. Với tinh thần tự lực tự cường, dám nghĩ, dám làm, chị em đã dũng cảm trong lao động sản xuất, ngày đêm chống chọi với thiên nhiên đưa hợp tác xã thôn Bùi - một hợp tác xã đồng chiêm trũng quanh năm thiếu thốn; năm 1962 Nhà nước phải cung cấp cho nhân dân thôn này 42 tấn lương thực; nay chẳng những đã đủ ăn mà còn bán cho Nhà nước từ 7 đến 25 tấn thóc... Chị em ở đây hoàn toàn đảm nhiệm mọi công việc trong hợp tác xã như cày bừa, cấy gặt, điều khiển máy xay, máy xát, máy bơm, làm thủy lợi,

khoanh bờ vùng, bờ thửa v.v... do tinh thần dũng cảm trong lao động cải tạo thiên tai, nên năng suất lúa mỗi năm một tăng lên, chị em càng ngày càng tin tưởng vào sức mình. Một vinh dự đến với hợp tác xã thôn Bùi, một hợp tác xã số lao động nữ chiếm 97% đã được Chính phủ tặng Huân chương Lao động hạng 3 (1965) được biểu dương trong phong trào “Ba đảm đang”.

Nhạy bén tiếp thu các biện pháp kỹ thuật: riêng về khâu cấy năm 1965 vận động cấy dầy, gặp nhiều khó khăn về tư tưởng, một số chị em phản ứng gay gắt. Hội phụ nữ các cấp đã tổ chức vận động, giáo dục, học tập, tư tưởng tiến bộ đã đẩy lùi tư tưởng lạc hậu. Nhiều huyện, chị em áp dụng cấy dầy, cấy chằng dây thẳng hàng, cấy lối mới được thành phong trào như Kim Bảng, Lý Nhân. Nhất là nữ thanh niên rất tích cực học tập cấy kiểu mới, hàng ngàn hội thi cấy giỏi được tổ chức ở các huyện, xã. Toàn tỉnh có hàng ngàn chị mỗi ngày cấy được từ 2-3 sào, ngoài ra chị em còn đảm đương chăm bón lúa đúng thời vụ, phân bón, ươm bèo dậu, xử lý giống, nhân giống mới v.v... góp phần đưa năng suất lên cao.

Trong chiến tranh ác liệt, phong trào phụ nữ vẫn phát triển mạnh mẽ. Đảng đã đánh giá cao vai trò của phụ nữ. Lần đầu tiên trong lịch sử, Đảng và Nhà nước ban hành cùng một lúc ba nghị quyết quan trọng về công tác phụ vận: Nghị quyết 152, 153 (10-1-1967) của Ban Bí thư, Nghị quyết 31 (8-3-1967) của Hội đồng Chính phủ nhằm quán triệt công tác phụ vận, công tác cán bộ nữ và lao động nữ trong các cấp ủy Đảng và cơ quan Nhà nước. Các tầng lớp phụ nữ vô cùng phấn khởi trước sự quan tâm của Đảng, Chính phủ, càng thấy rõ trách nhiệm

của mình trong sự nghiệp cách mạng của Đảng. Việc thực hiện ba nghị quyết này đã đem lại những kết quả to lớn chưa từng có, góp phần đẩy mạnh phong trào ba đảm đang phát triển mạnh mẽ và cũng là đỉnh cao về công tác cán bộ phụ nữ phát triển cả số lượng và chất lượng ở tất cả các cấp, nhất là ở cơ sở. Giữa lúc cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước chuyển sang thời kỳ mới, vào dịp kỷ niệm 3 năm sát nhập tỉnh, ngày 03 đến 08-6-1968 Đại hội Đảng bộ Nam Hà lần thứ nhất được triệu tập. Trên cơ sở đánh giá lại chặng đường đã qua, đại hội đã tập trung thảo luận và ra nghị quyết về phương hướng và nhiệm vụ chung của Đảng bộ trong 3 năm (1968 - 1970) là : *"Quyết tâm xây dựng nền kinh tế địa phương lớn mạnh, có nông nghiệp và công nghiệp phát triển, tăng cường công tác quân sự địa phương và giữ vững trật tự an ninh sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu chi viện tiền tuyến, chú trọng bồi dưỡng sức dân, ra sức xây dựng chính quyền, đoàn thể quần chúng và xây dựng Đảng bộ vững mạnh"...*

Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân trong tỉnh ra sức phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng, quyết tâm thực hiện thắng lợi nghị quyết của đại hội, phấn đấu xây dựng địa phương trở thành một tỉnh kiểu mẫu về sản xuất giỏi, chiến đấu giỏi, tổ chức đời sống tốt và Đảng bộ ngày càng trở nên vững mạnh.

Sau thắng lợi của đại hội Đảng bộ, ngày 15-10-1968, hơn 400 đại biểu phụ nữ thay mặt cho hơn 50.000 phụ nữ trong tỉnh về dự Đại hội phụ nữ tỉnh Nam Hà lần thứ nhất tại xã KimThái, Vụ Bản (nay thuộc tỉnh Nam Định). Đại hội đã kiểm điểm nghị quyết từ đại hội kỳ

trước đến đại hội kỳ này nhằm biểu dương thành tích của phụ nữ, đồng thời trao đổi kinh nghiệm, tìm những nguyên nhân thắng lợi và tồn tại của phong trào, trên cơ sở đó xây dựng phương hướng nhiệm vụ của Hội cho những năm tới là:

- Đẩy mạnh cao trào 3 đảm đang tiến lên mạnh mẽ, đồng đều, sâu sắc và toàn diện hơn, giáo dục, động viên phụ nữ tích cực thi đua với phụ nữ miền Nam anh hùng. Mỗi cán bộ, hội viên đều đảm việc nước, giỏi việc nhà thay thế chồng con, thanh niên đi chiến đấu.

- Tiếp tục quán triệt và đẩy mạnh việc thực hiện 3 Nghị quyết 152, 153 của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Nghị quyết 31 của Hội đồng Chính phủ để tạo điều kiện cho chị em đẩy mạnh cao trào 3 đảm đang, đáp ứng kịp thời tình hình và nhiệm vụ mới.

- Tăng cường giáo dục tư tưởng, giáo dục đạo đức người phụ nữ mới, phát huy truyền thống cách mạng nâng cao lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, nâng cao trình độ văn hóa, kỹ thuật, nghiệp vụ cho phụ nữ và làm tốt công tác hậu phương phục vụ chiến đấu.

- Đẩy mạnh công tác phúc lợi, đời sống phụ nữ, nhi đồng, bảo vệ sức khỏe bà mẹ, trẻ em, kiểm tra, nghiên cứu đề xuất với Đảng, chính quyền các ngành về việc thực hiện các chính sách, chế độ của Đảng, Nhà nước đã có đối với phụ nữ, đảm bảo quyền lợi phụ nữ, trẻ em, quan tâm giải quyết khó khăn cho phụ nữ.

- Ra sức xây dựng, củng cố tổ chức Hội vững mạnh tiến lên đồng đều, toàn diện, liên tục, chú ý cơ sở nơi chị em

theo đạo thiên chúa giáo, nơi yếu, bồi dưỡng đào tạo đội ngũ cán bộ phụ nữ trong phong trào sản xuất, chiến đấu, tổ chức đời sống, phấn đấu đưa phong trào phụ nữ tỉnh nhà tiến lên đồng đều, sâu sắc toàn diện hơn.

Quá trình thực hiện các nhiệm vụ trên, phải hướng mọi hoạt động của Hội phấn đấu cho mục tiêu chung: 1 lao động, 5 tấn thóc, 2 con lợn trên 1 ha gieo trồng trong một năm. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành mới gồm 35 ủy viên. Chị Nguyễn Thị Bình được bầu là Hội trưởng, chị Nguyễn Thị Vinh, chị Đặng Thị Liên được bầu là Hội phó. Tiếp thu các nghị quyết của đại hội Đảng bộ và đại hội phụ nữ tỉnh lần thứ nhất, các cấp Hội phụ nữ nâng cao quyết tâm hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ cách mạng, thực hiện khẩu hiệu *“Tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”*.

Chị em ở gần những nơi trọng điểm máy bay địch đánh phá ác liệt như ven đường giao thông lớn, ven thị xã, gần các cầu lớn... Ở những nơi đó chị em kiên cường thực hiện khẩu hiệu *“Làm ngày không đủ, tranh thủ làm đêm”*, nhiều cơ sở hội, chị em tham gia cuộc đêm, chuyển phân đêm, làm thủy lợi, cấy gặt ban đêm... quyết không để một mảnh ruộng hoang hóa như phụ nữ xã Thanh Hải (Thanh Liêm); Mỹ Thọ, An Mỹ, Trung Lương (Bình Lục); phụ nữ xã Lam Hạ (Duy Tiên); Phù Vân, Châu Sơn (Kim Bảng).

Phong trào bỏ hái dùng liềm, lúc đầu chỉ có một số nơi áp dụng. Qua những đợt trao đổi hội họp, học tập, phụ nữ đã trở thành lực lượng đi đầu trong phong trào. Đến cuối năm 1967 toàn tỉnh không nơi nào dùng hái nữa. Việc dùng liềm để gặt lúa vừa có năng suất cao, thu lúa nhanh gọn, vừa giải phóng phụ nữ không phải cắt rạ như trước đây.

Các giống lúa mới mỗi ngày càng được tăng cường đưa vào đồng ruộng, các biện pháp kỹ thuật như xử lý giống, gieo mạ kiểu mới, nhổ mạ kiểu mới... cũng được chị em tiếp thu thực hiện nhanh chóng và trở thành nề nếp thường xuyên.

Có thể nói ở hậu phương lớn, dẫu đạn bom ác liệt, dẫu phải gánh vác công việc quá sức mình, dẫu vắng bóng những thanh niên trai tráng trên đồng ruộng nhưng năng suất lúa không những vẫn đảm bảo mà còn không ngừng tăng lên. Năm 1967 - 1968 chỉ có một vài hợp tác xã đạt trên 5 tấn/ha, đến năm 1974 đã có 6/24 hợp tác xã đạt trên 5 tấn thóc/ha. Điển hình như hợp tác xã Yên Duy, Trác Bút, Vũ Lương, Đọi Sơn (Duy Tiên); Thanh Nga (Lý Nhân); Lại Xá (Thanh Liêm).

Bên cạnh việc thâm canh cây lúa, phong trào trồng cây công nghiệp như đay, mía ở Lý Nhân, Duy Tiên và phong trào chăn nuôi gia đình cũng được chị em hưởng ứng. Nghị quyết 19 của Trung ương Đảng đưa chăn nuôi trở thành ngành chính thì chăn nuôi càng được coi trọng hơn. Trong những năm này Hội phụ nữ các cấp đã chỉ đạo việc vận động phụ nữ đẩy mạnh chăn nuôi gia đình, tổ chức hội nghị chăn nuôi gia đình, phát động phong trào học tập các điển hình và làm theo điển hình.

Chị em đã mạnh dạn đưa giống lợn lai thay giống lợn i, nhờ đó mà tăng đàn lợn, trọng lượng xuất chuồng cao. Ở huyện Duy Tiên, Kim Bảng, Bình Lục, Lý Nhân, Thanh Liêm, phong trào đã lan rộng đến các chi tổ phụ nữ. Năm 1973 có trên 2.000 gia đình nuôi mỗi khẩu một con lợn, 50.000 gia đình nuôi từ hai đến ba con lợn. Hàng năm bán cho Nhà nước từ 100kg đến 300 kg thịt lợn hơi.

Suốt mấy năm dài chiến tranh, có những xã nằm trong vùng đánh phá ác liệt, phụ nữ nông thôn Hà Nam đã tay liềm tay súng bám sát đồng ruộng sản xuất lương thực, thực phẩm gửi ra tiền tuyến. Những hạt thóc vàng trên quê hương Hà Nam là sức lực, là mồ hôi của những người phụ nữ “*Ba đảm đang*”.

Nữ công nhân ở khu vực Hà Nam rất ít, chủ yếu sản xuất tiểu thủ công nghiệp. Trong những năm chiến tranh phá hoại chị em đã phát huy tinh thần tiên phong của giai cấp công nhân, các chị bám trụ sản xuất và chiến đấu với khẩu hiệu: Giặc đến là đánh, đánh để bảo vệ sản xuất, giặc đi lại tiếp tục sản xuất để bảo đảm chiến đấu thắng lợi. Sản xuất thể hiện tính chất công nghiệp địa phương. Giá trị tổng sản lượng công nghiệp và thủ công nghiệp năm 1967 tăng 13,6% so với 1965. Các loại tư liệu tiêu dùng như giấy viết, vải, thuốc chữa bệnh đều tăng, có tác dụng hỗ trợ công nghiệp Trung ương đáp ứng nhu cầu chung cả nước. Nhiều mặt hàng mới như xi dầu, dẹt đũi... đã đi vào hoạt động. Đa số các hợp tác xã phải sơ tán, nguyên liệu thiếu thốn, đời sống khó khăn nhưng các hợp tác xã đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch như hợp tác xã: Tiến Hưng, Trường Thành, Hồng Thái (Phủ Lý)... là những hợp tác xã có đông nữ (90%) và nhiều năm có thành tích suất sắc trong sản xuất và trong chiến đấu.

Chị em ngành thương nghiệp xã hội chủ nghĩa trưởng thành nhanh chóng, toàn tỉnh có trên 2.000 chị em thoát ly và hàng ngàn chị ở hợp tác xã mua bán ở xã. Trong những năm chiến tranh ác liệt, chị em đã lo toan và phân phối bảo đảm các hàng thiết yếu cho nhân dân, đem hàng ra trận địa phục vụ cho bộ đội hoặc các chiến sĩ trên mâm pháo ở

các tuyến đường. Tiêu biểu là cửa hàng ba đảm đang ở thị xã Phủ Lý do hai chị là Đỗ Thị Sang (Quầy trưởng) và Đỗ Thị Lịch (Quầy phó) phụ trách. Cửa hàng của chị chỉ có 8 người, do Mỹ đánh thị xã Phủ Lý, cửa hàng phải sơ tán về cây số 4 trên quốc lộ 1A. Với nhiệm vụ vừa chiến đấu vừa phục vụ bánh kẹo, nước giải khát tại các trận địa pháo xung quanh thị xã: Trận địa pháo Bảo Thôn, Lam Hạ, Lạc Tràng, Xóm 1, 2, 3, Phù Vân, trận địa 12 ly 7 Tiểu đoàn 46 v.v... có những lúc vừa vào đến nơi, máy bay giặc đến các chị lại trực tiếp chiến đấu. Cửa hàng của các chị nằm trên trục đường liên tiếp có xe và bộ đội đi qua, nhiều đơn vị có nhu cầu cơm nắm hành quân, các chị đã đêm ngày phục vụ nắm vài trăm nắm cơm mỗi ngày, nhường cả phần cơm của mình cho bộ đội ăn kịp giờ hành quân.

Nhà thơ Xuân Diệu nhân chuyến công tác qua Phủ Lý ghé vào thăm cửa hàng “Ba đảm đang”, chứng kiến tinh thần phục vụ bộ đội của cửa hàng đã làm một bài thơ ca ngợi các chị:

*“Tôi đến quầy hàng ba đảm đang
Cám ơn các chị cám ơn nàng
Cắm thù giặc Mỹ chắm cơm nước
Giúp bạn lên đường đánh giặc tan”*

Sau các chiến dịch phục vụ chiến đấu 4/8 chị được tặng huy hiệu 5-8, chị Đỗ Thị Lịch, chị Bích là những Chiến sĩ Quyết thắng được đi báo cáo thành tích phục vụ chiến đấu và chiến đấu tại Hội nghị Anh hùng Chiến sĩ thi đua năm 1966 ở Hưng Yên.

Chị em công tác trong các ngành y tế, giáo dục, khoa học, nghệ thuật đã có sự đóng góp tích cực vào nhiệm vụ sản xuất, phục vụ chiến đấu và tổ chức sản xuất.

Ngành y tế 61% là phụ nữ, chị em thực hiện khẩu hiệu “*Luong y như từ mẫu*” nhiều cán bộ nữ trong ngành tận tình chăm sóc các cháu nhỏ, phục vụ nhân dân, phục vụ chiến đấu, tích cực học tập để nâng cao trình độ. Tiêu biểu như nữ bác sĩ Tạo - Trưởng khoa sản bệnh viện Phủ Lý đã mổ cho hơn 300 ca an toàn.

Sự nghiệp giáo dục trong những năm chiến tranh đã phát triển vượt bậc, nữ giáo viên chiếm 60% số giáo viên trong ngành. Trong chiến tranh ác liệt trường sơ tán và phân tán, các cô giáo đi lại khó khăn, cơ sở vật chất giảng dạy thiếu thốn nhưng chị em vẫn đảm bảo dạy tốt. Tiêu biểu như chị Cù Thị Huệ, Hiệu trưởng trường cấp II An Nội (Bình Lục) có nhiều kinh nghiệm lãnh đạo nhà trường, liên tục được được công nhận là trường tiên tiến của huyện.

Phong trào bổ túc văn hóa với những trường ba đảm đang được mở rộng, trình độ văn hóa của phụ nữ được nâng lên, nhất là các chị vợ bộ đội, thương binh, liệt sĩ đã đến trường lớp rất đều đặn. Một số chị em trước đây không được học phổ thông, qua lớp bổ túc nay có trình độ cấp II, cấp III.

Hội phụ nữ các cấp còn giữ vai trò quan trọng trong công tác phúc lợi phụ nữ và trẻ em. Riêng về tổ chức nhà trẻ tăng nhanh ở khu vực nông thôn. Năm 1965 có 6.204 cháu, đến năm 1972 lên 19.159 cháu vào nhà trẻ. Nhiều đội sản xuất đã có nhà trẻ, vườn trồng cây ăn quả cho các cháu. Cô nuôi trẻ đến năm 1972 có 4.425 cô, trong đó 20% tuổi trẻ. Các cô đã có tinh thần đóng góp tích cực vào việc nuôi dưỡng các cháu để mẹ các cháu yên tâm sản xuất. Điển hình như nhà trẻ Chèm Khê, Tân Lý, xóm 1 Mỹ Đà, Nhân Mỹ (Lý Nhân) được Trung ương Hội tặng Cờ và Bằng khen, nhà trẻ thôn Bùi (Bình Lục) là một

nhà trẻ điển hình đã được Chính phủ tặng Huân chương Lao động hạng 2.

Trong phong trào ba đảm đàng, phụ nữ nông dân đã lao động quên mình, góp phần to lớn vào việc thực hiện nghĩa vụ “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”. Từ phong trào lao động sản xuất dũng cảm kiên cường, nhiều nhân tố mới xuất hiện và phát triển. Nhiều chị em tiến bộ đã được giao trách nhiệm lãnh đạo hợp tác xã, đội sản xuất. Phụ nữ tham gia lãnh đạo sản xuất trong hợp tác xã tăng lên. Số nữ chủ nhiệm hợp tác xã năm 1965 chiếm 1,4%, năm 1972 lên 2,9%, nữ đội trưởng sản xuất từ 468 chị (1965) lên 1.068 chị (1972), nữ đội phó sản xuất từ 1.055 (1965) lên 1.970 chị (1972). Đã xuất hiện nhiều chị ưu tú, có đạo đức phẩm chất, có thành tích xuất sắc trong tất cả các lĩnh vực công tác. So sánh từ năm 1965 đến năm 1972.

Cán bộ nữ tham gia các cấp chính quyền :

CHỨC DANH	NĂM 1965	NĂM 1972
Nữ Ủy viên Ủy ban xã	14,7%	27,7%
Nữ Chủ tịch xã	1,28%	14,8%
Nữ Phó chủ tịch xã	4%	36,4%
Nữ Ủy viên Ủy ban huyện	13,86%	23,48%

Cán bộ nữ tham gia cấp ủy đảng :

CHỨC DANH	NĂM 1965	NĂM 1972
Nữ Tỉnh ủy viên	6,06%	14,2%
Nữ Huyện ủy viên	13,86%	15,3%
Nữ Đảng ủy viên		23,3%

Tiêu biểu như Duy Tiên, nữ Huyện ủy viên có 7 chị, 10/27 nữ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, 37/48 chị là Phó chủ tịch, 57 Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp, 75% số nữ làm Đội trưởng, Đội phó, Thư ký đội sản xuất...

Trong công tác lãnh đạo, quản lý nhiều chị em có tác phong dân chủ đoàn kết với quần chúng, liêm khiết về tài chính, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Điển hình như chị Nguyễn Thị Lai, Chủ nhiệm hợp tác xã thôn Bùi, Trịnh Xá (Bình Lục) mạnh dạn cải tạo đồng ruộng từ một vụ thành hai vụ, năng suất lúa từ 3 đến 5 tấn/ha. Chị là đại biểu Quốc hội khóa III, khóa IV, là Chủ tịch Hội phụ nữ huyện và sau đó là Chánh Thanh tra huyện. Chị Chế Thường vụ Huyện ủy, Phó chủ tịch huyện Duy Tiên; chị Đặng Thị Thìn là đại biểu Quốc hội khóa VI; Nguyễn Thị Khải nữ pháo thủ thôn 3, xã Phù Vân Kim Bảng Đại biểu Quốc hội khóa IV; chị Trần Thị Tường Đại biểu Quốc hội khóa V, VI là Đội trưởng sản xuất 10 năm liền của thôn La Cầu, xã Mỹ Thọ (Bình Lục); chị Tạ Thị Suốt, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng...

Từ phong trào “Ba đảm đang” phụ nữ Hà Nam đã có những đóng góp to lớn trong sản xuất, công tác. Chị em đã trưởng thành về mọi mặt và sẵn sàng chia lửa với miền Nam, quyết tâm thắng giặc Mỹ xâm lược.

Đi đôi với việc đảm nhiệm mọi công tác ở hậu phương, chị em còn đảm đang gánh vác việc gia đình chăm sóc cha mẹ già, nuôi dạy con trẻ. Đây là một thử thách rất lớn đối với phụ nữ. Đã từng sống dưới ách thống trị của thực dân Pháp, phụ nữ rất thấm thía: Không có độc lập tự

do thì không có hạnh phúc gia đình. Vì vậy trước tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, phụ nữ Hà Nam đã động viên chồng con anh em lên đường giết giặc cứu nước, cứu nhà. Một tháng sau ngày phong trào “Ba đảm đang” được phát động, toàn tỉnh đã có hàng vạn người vợ, người mẹ tự tay viết đơn tình nguyện cho chồng con tòng quân giết giặc, tái ngũ, kéo dài thời hạn trong quân ngũ. Trong 15 xã của huyện Bình Lục có hàng ngàn chị em vận động chồng con đi tòng quân. Mẹ Trào, thôn Thá xã Liêm Chính (Phủ Lý) đã 60 tuổi, mẹ có 10 người con - 2 con tham gia kháng chiến, 1 đã hy sinh, mẹ đã viết đơn tình nguyện cho tất cả các con mình được đi chiến đấu; mẹ Phạm Thị Huệ xã Mộc Nam (Duy Tiên) chích máu ngón tay để viết đơn tình nguyện cho con gái vào bộ đội; chị Nam thôn Trần Xá (Lý Nhân) đã động viên chồng chưa cưới đi chiến đấu, chị hứa đảm nhận việc chăm sóc mẹ chồng để anh yên tâm tòng quân. Phụ nữ Kiện Khê (Thanh Liêm) nơi có đồng bào thiên chúa giáo, chị em đã viết trên 100 lá đơn tình nguyện đăng ký thi đua ba đảm nhiệm. Không ít chị em trước đây khi chồng con ở nhà, chỉ biết lo toan công việc gia đình, nay vừa nuôi dạy con thơ, chăm sóc cha mẹ đôi bên, vừa lo toan việc hợp tác xã, công tác xã hội một cách chu toàn. Qua rèn luyện nhiều chị em đã trưởng thành nhanh chóng. Từ người phụ nữ bình thường đã trở thành cán bộ quản lý, cán bộ lãnh đạo, cán bộ chủ chốt của hợp tác xã... nhờ vậy tình nhà suốt những năm chiến tranh quân số ra tiền tuyến năm nào cũng đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng. Chỉ tính riêng ba đợt tuyển quân năm 1972, toàn tỉnh đã vượt 2,5% kế hoạch, dẫn đầu là huyện Thanh Liêm (107,2%), thị xã Phủ Lý 129,7%. Huyện Duy Tiên các mẹ, các chị,

những người vợ, người con đã tiễn đưa 17.640 lượt nam nữ thanh niên ra mặt trận. Mẹ Nguyễn Thị Khánh xã Tiên Hải (Duy Tiên) lần lượt tiễn 5 người con đi bộ đội thì 3 con liệt sĩ, 1 tử sĩ, 1 thương binh; Mẹ Tôn huyện Thanh Liêm đã động viên 6 con trai và 1 cháu đi bộ đội; Mẹ Nguyệt ở Nguyên Lý (Lý Nhân) đã tiễn 28 con cháu tham gia chống Pháp, chống Mỹ... Với sự đóng góp hy sinh lớn lao đó các mẹ đã được Chính phủ tặng thưởng Huân chương Kháng chiến. Người phụ nữ không chỉ sẵn sàng động viên chồng, con, người yêu ra mặt trận mà còn khắc phục mọi khó khăn để công tác và trở thành những cán bộ gương mẫu của Hội như chị Nguyễn Thị Đức, Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ huyện Lý Nhân...

Từ trong phong trào ba đảm đang, tình thương yêu đùm bọc, tình đoàn kết giúp đỡ nhau, mối quan hệ trong gia đình thôn xóm ngày càng thêm thắm thiết tốt đẹp, nhiều bà mẹ có con đi chiến đấu ở nhà hết lòng thương yêu đỡ dằn con dâu, ngược lại con dâu hết lòng quý trọng chăm sóc bố mẹ chồng, nuôi dạy con cái để chồng yên tâm đánh giặc.

Với phong trào ba đảm đang, không những chị em nỗ lực công tác sản xuất tốt, xây dựng hậu phương vững mạnh mà còn thu xếp gia đình nuôi dạy con ngoan, tương trợ giúp đỡ nhau nên càng động viên các chiến sĩ quyết tâm chiến đấu và chiến thắng đế quốc Mỹ.

Trong lịch sử chống ngoại xâm của dân tộc chưa có cuộc chiến tranh nào mà phụ nữ lại tham gia đông đảo với tinh thần gan dạ, hy sinh, với khả năng dồi dào trên nhiều lĩnh vực như cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Phong trào thi đua xây dựng trung đội dân quân tiên tiến,

đơn vị quyết thắng, chị em đã hăng hái đăng ký thi đua. Trong 76 đơn vị ghi tên phấn đấu, đã có 6 đơn vị đủ tiêu chuẩn: đơn vị nữ dân quân thôn Bùi (Bình Lục); dân quân xã Liêm Trục, dân quân thôn Chanh Thượng xã Liêm Minh (Thanh Liêm); tự vệ hợp tác xã cơ khí Quyết Tiến thị xã Hà Nam, dân quân xã Đội Tam (Duy Tiên); dân quân Tiến Thắng xã Nhân Phúc (Lý Nhân) có 80% phụ nữ được tặng thưởng danh hiệu *Phụ nữ quyết thắng*.

Trong luyện tập chị em luôn luôn là đơn vị xuất sắc về chính trị, khi học tập chị em phấn đấu rất phi thường. Hai tuần học tập bằng cả chương trình 6 tháng. Trung đội nữ dân quân thôn Đội Tam - xã Đội Tam (Duy Tiên) vừa sản xuất giỏi vừa luyện tập tốt, trung đội được Quân khu 3 công nhận 100 người bắn giỏi cả trăm. Trung đội nữ dân quân thôn Nghè, Liêm Trục, Thanh Liêm 5 năm liền là đơn vị lá cờ đầu của phong trào dân quân huyện Thanh Liêm...

Noi gương chiến đấu của phụ nữ miền Nam anh hùng, phụ nữ Nam Hà vừa động viên chồng con, anh em đi chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, vừa đảm đang thay thế nam giới trực tiếp chiến đấu, phục vụ chiến đấu dũng cảm, ngoan cường "*Giặc đến nhà đàn bà cũng đánh*". Thực hiện khẩu hiệu: "*Tay liềm tay súng*", 58% phụ nữ toàn tỉnh đã tham gia dân quân tự vệ, vừa sản xuất vừa chiến đấu, phục vụ chiến đấu, bảo vệ trị an, bảo vệ tài sản của Nhà nước, giải quyết hậu quả đạn bom...

Ngay từ năm 1965 đế quốc Mỹ đã nhiều lần cho máy bay ném bom xuống thị xã Hà Nam với tính chất hủy diệt, 75/182 xã bị đánh phá. Nhân dân nói chung và phụ

nữ nói riêng của hai huyện Kim Bảng, Duy Tiên đã trở thành lực lượng hùng hậu tại chỗ sẵn sàng khắc phục mọi hậu quả của đạn bom. Phụ nữ đã góp phần tham gia sửa chữa và đắp mới hàng chục ngàn m³ đất đá san lấp mặt đường, lấp hố bom đảm bảo giao thông suốt đáp ứng yêu cầu phục vụ tiền tuyến. Chị em ở các hợp tác xã đã bỏ ra hàng triệu ngày công đào đắp công sự, củng cố các trận địa. Tiêu biểu như phụ nữ thị xã đào đắp công sự ở trận địa Bảo Thôn, phụ nữ xã Phù Vân góp phần đào đắp 12 trận địa pháo để bảo vệ thị xã, phụ nữ và nhân dân Lam Hạ (Duy Tiên) đã bỏ ra 15.000 ngày công đào đắp xây dựng 8 trận địa ban đầu và 4 trận địa bổ sung cho các cỡ pháo phòng không, làm 2 tuyến đường tránh, 4 km giao thông hào, với tổng khối lượng hơn 17.000 m³ đất, góp hơn 5.000 cây tre, gỗ, cắm kè lát đường cho xe kéo pháo vào trận địa. Dưới mưa bom bão đạn của quân thù những nút giao thông qua Lam Hạ không khi nào bị tắc... Ở những nơi trọng điểm chị em không sợ bom đạn hy sinh, lao mình trong khói lửa cứu thương, tải đạn, chữa cháy, đào đắp công sự. Các đội nữ dân quân ở các làng xã được củng cố và hình thành. Phần lớn các chị là những người vừa sản xuất giỏi, vừa chiến đấu gan dạ. Qua những trận thử lửa ác liệt đầu tiên năm 1965 đã có 85 chị em được thưởng huy hiệu 5 - 8 và 26 chị được kết nạp vào Đảng Lao động Việt Nam, 3 chị được thưởng huy hiệu của Bác Hồ.

Trong cuộc chiến tranh chống đế quốc Mỹ phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Khu vực Hà Nam là một hướng chiến lược quan trọng với hệ thống đường sắt, đường bộ và đường thủy, mà điểm nút là thị

xã Hà Nam, yết hầu của trục giao thông chiến lược và cửa ngõ phía nam của thủ đô Hà Nội. Với vị trí chiến lược quan trọng, thị xã Hà Nam đã trở thành mục tiêu bắn phá ác liệt của giặc Mỹ, tập trung nhất những năm 1965, 1966, 1967 và 1972... Địch đã huy động 1.062 lần chiếc máy bay đánh phá 80 trận, trút xuống 20.000 tấn bom đạn. Bình quân một người dân thị xã phải hứng chịu một tấn bom đạn của giặc. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Hội phụ nữ thị xã đã hướng dẫn nhân dân sơ tán, đồng thời vẫn tiếp tục tổ chức sản xuất ổn định đời sống, chi viện cho tiền tuyến. Chỉ trong một thời gian ngắn tài sản của Nhà nước, tập thể và nhân dân được chuyển ra ngoài các xã và huyện bạn. Chỉ tính riêng 3 năm (1965 - 1967) chị em đã góp sức cùng nhân dân thị xã đào đắp 28.445 hố cá nhân, 4.078 hầm tập thể, 16.826 mét giao thông hào, hàng ngàn mét lũy đắp bao quanh các lớp học đảm bảo cho các em học tập an toàn. Có thời gian máy bay Mỹ đánh phá liên tục ngày đêm âm mưu cắt đứt giao thông tuyến đường 1A qua Phủ Lý : Trong tháng 10-1966 chúng đánh liên tục 11 trận liên mỗi trận kéo dài từ 15 phút đến 1 giờ. Ngót tiếng máy bay là lực lượng nữ tự vệ và dân công lại nhanh chóng sửa chữa đường hỏng đảm bảo cho xe chạy an toàn và thông suốt. Nhiều lần cầu bị bom đánh hỏng chưa sửa chữa kịp, anh chị em hợp tác xã bốc xếp Hồng Thái do chị Hải, Bí thư chi bộ phường Hai Bà Trưng là Chủ nhiệm dẫn đầu, làm việc suốt đêm chuyển hàng trăm tấn hàng từ thị xã về nơi an toàn. Đêm 02-7-1967, 8 tự vệ hợp tác xã Quyết Tiến trong đó có 3 tự vệ nữ suốt từ 12 giờ đêm đến 4 giờ sáng đã mò từng thanh sắt dưới lòng sông Châu để

chấp lại trụ cầu đường xe lửa kịp cho tàu vượt qua trọng điểm Phú Lý ngay trong đêm.

Có những nữ tự vệ đã chiến đấu ngoan cường, hy sinh anh dũng như chị Nguyễn Thị Nga ở phố Minh Khai. Ngày 02-6-1972 khẩu đội pháo 75 ly của đơn vị do chị Lê Thị Thoa làm khẩu đội trưởng cùng với đơn vị bạn bắn rơi một máy bay Mỹ ngay loạt đạn đầu. Còn biết bao anh chị em chiến sĩ tự vệ khác đã nêu gương sáng, đoàn kết chiến đấu, phục vụ chiến đấu lập nhiều chiến công như đội tự vệ pháo tầm cao đã bắn rơi một máy bay AD6 được thưởng Huân chương Chiến công hạng III ⁽¹⁾.

Trải qua hai cuộc chiến tranh đánh phá ác liệt, nhân dân Hà Nam nói chung và phụ nữ Lam Hạ (Duy Tiên) nói riêng đã khắc sâu trong trí nhớ của mình hình ảnh nữ dân quân dũng cảm kiên cường, ngày đêm bám trận địa, người này ngã xuống, người khác thay thế tiếp tục chiến đấu đến hơi thở cuối cùng để bảo vệ mạch máu giao thông, phục vụ kịp thời cho chiến trường miền Nam. Ngày 01-10-1966 trận địa mù mịt khói bom đạn của 50 lần những chiếc máy bay ném trên 200 quả bom các loại xuống 2 cây cầu và nhà ga Phú Lý cùng các mục tiêu lân cận. Trận địa Đình Tràng chỉ cách cầu Phú Lý 300m qua một xóm nhỏ ven sông, những nòng pháo đã kịp thời

(1) Tổng số máy bay bị bắn rơi trên bầu trời Phú Lý là 19 chiếc. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thị xã được Nhà nước tặng thưởng 16 Huân chương Kháng chiến và Chiến công, 31 Bằng khen của Chính phủ. Chị em đã góp phần nhỏ bé xây dựng thị xã xứng đáng với danh hiệu Phú Lý kiên cường, Phú Lý anh hùng.

nhả đạn xua đi bấy quạ Mỹ để bảo vệ cầu. Những loạt bom thù xối xả ném xuống vùng ven trận địa, các chị đã anh dũng hy sinh. Nguyễn Thị Thu hy sinh khi tay còn đang truyền đạn. Nguyễn Thị Thi bị gãy chân trái với bao mảnh đạn trên người, khi đồng đội xông vào công ra hầm cấp cứu Thi vẫn bình thản nói “Anh hãy trở về vị trí chiến đấu để trả thù cho chúng em” và khi biết mình không thể sống nổi chị yêu cầu các đồng chí dành thuốc cho anh em bị thương nhẹ để tiếp tục chiến đấu. Nữ y tá Vũ Thị Phương cũng bị thương quá nặng, chị đã giấu đồng đội làm việc đến hơi thở cuối cùng và chị đã ngã xuống bên cánh người bạn gái. Gương hy sinh dũng cảm của 6 nữ dân quân (chị Thu, chị Thi, chị Tâm, chị Tuyết, chị Lan, chị Phương) xã Lam Hạ đã góp phần tô thêm trang sử hào hùng của phụ nữ Hà Nam.

Chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ ngày càng ác liệt, song trên khắp quê hương đâu đâu cũng xuất hiện những tấm gương phụ nữ chiến đấu dũng cảm, lập công xuất sắc như 8 cô gái giỏi làng Vân. Đơn vị nữ pháo thủ xã Phù Vân (Kim Bảng) được thành lập tháng 12-1965, từ 8 cô gái pháo thủ đã lên tới 49 cô và phát triển thành đại đội cao xạ với 120 cô pháo thủ sử dụng thành thạo các cỡ pháo 14,5 ly, 37 ly và 57 ly.

Trong chiến đấu tiểu đội nữ dân quân đã tỏ ra dũng cảm thông minh sáng tạo. Có lần trên đường vận chuyển đến trận địa bị địch đánh vào đội hình, ba lần không lùi bước, cầu phao bị đứt các chị lấy luồng nổi lại vượt sông kịp thời hiệp đồng chiến đấu tại thị xã Hà Nam, kiên quyết đánh giặc đến cùng. Tiêu biểu như chị Nguyễn Thị Khải bị thương nặng vào ngực vẫn nén đau thương



*Những cô gái pháo thủ Phù Vân - Kim Bảng bảo vệ thị xã Phủ Lý
trong kháng chiến chống Mỹ.*

chịu đựng, nhường bằng bó cho đồng chí khác, vẫn chiến đấu không rời trận địa. Hai chị em Thu và Đông đang chiến đấu nhận được tin mẹ bị bom chết, hai chị em đã nén đau thương nhờ Đảng, nhờ dân giúp đỡ, ở lại tiếp tục chiến đấu ngoan cường. Hai dân quân họ Trần: Trần Thị Kính, Trần Thị Xuân chiến đấu rất gan dạ dũng cảm lập thành tích xuất sắc, cả hai chị được kết nạp Đảng tại trận địa. Chị Trần Thị Kính được Chính phủ tặng Huân chương Chiến công hạng Ba, đi báo cáo thành tích tại Hội nghị Anh hùng Chiến sĩ thi đua ở Quân khu III tại Hưng Yên, chị Nguyễn Thị Khải được vinh dự là đại biểu Quốc hội khóa IV.

Đại đội nữ cao xạ pháo đã cùng dân quân tự vệ xã Phù Vân hiệp đồng cùng bộ đội chủ lực - đội Thanh niên xung phong 95 và dân quân thị xã chiến đấu 91 trận, bắn rơi 19 máy bay. Riêng trung đội nữ với 2 khẩu pháo 14,5 ly đã phục kích độc lập bắn cháy một máy bay. Nữ dân quân Phù Vân đã trở thành đơn vị lá cờ đầu trong phong trào pháo thủ toàn năng của tỉnh Nam Hà.

Những cô gái dân quân thôn Bùi (Bình Lục); Đội Tam, Đình Tràng - Lam Hạ (Duy Tiên); thôn Nghè (Thanh Liêm); thị xã Hà Nam; Phù Vân (Kim Bảng)... trong khói lửa của bom đạn thù không lúc nào rời trận địa. Tất cả các chị đã thực hiện khẩu hiệu: "*Tay cày, tay súng*" vượt lên mọi thử thách ác liệt để sản xuất giỏi, chiến đấu tài góp phần cùng quân dân toàn tỉnh bắn rơi 210 máy bay Mỹ (1965 - 1972).

Trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu phụ nữ Hà Nam luôn đi đầu bảo đảm giao thông, khắc phục hậu quả chiến

tranh, đặc biệt lực lượng nữ dân quân tự vệ đã trở thành lực lượng quan trọng trong chiến đấu, trong cứu thương khiêng cáng thương binh về hậu tuyến... Nhiều chị không những viết đơn tình nguyện đưa chồng, con đi chiến đấu mà còn tự nguyện ủng hộ thương binh máu khi cần thiết, tiêu biểu như 215 chị xã Đọi Sơn (Duy Tiên): chị Trịnh, chị Chuyên, chị Am, chị Thuật, trong số 37 chị được vinh dự truyền máu kịp thời cứu chữa cho thương binh. Ở những nơi trọng điểm như ga Phủ Lý, bến phà, sông... địch đánh phá liên tục, mỗi đêm chị em đã vận chuyển hàng ngàn tấn hàng hóa qua sông để đưa vào mặt trận.

Phát huy truyền thống của phụ nữ quê hương, trên 800 nữ thanh niên của khu vực Hà Nam xung phong ra mặt trận đã tô thêm trang sử hào hùng của phụ nữ tỉnh Nam Hà. Chị Vân Liệu người con gái thùy mị nét na của xã Thi Sơn (Kim Bảng) dũng cảm thông minh, dùng không khí ép bộc bom nổ chậm tung lên cao tránh phá hỏng mặt đường. Với thành tích ấy chị được suy tôn là vua phá bom, mỗi lần báo cáo thành tích chị không quên nhớ ơn các thầy cô đã trao cho chị những kiến thức vật lý từ lớp 7 phổ thông, giúp cho chị nảy sinh một sáng kiến rất có giá trị trong việc phá bom của đế quốc Mỹ. Anh hùng liệt sĩ Nguyễn Thị Nhạ, quê thị trấn Kiện Khê (Thanh Liêm) là trung đội trưởng công binh gan dạ trong bảo vệ các tuyến đường, chị đã hy sinh năm 1967 khi vừa tròn 22 tuổi xuân. Trung tá Trưởng phòng Quân lực Bộ Tham mưu Đoàn 559 Phạm Trọng Hồng viết bài thơ ca ngợi chị :



Anh hùng lực lượng vũ trang,
liệt sĩ Nguyễn Thị Nhạ - Thị trấn Kiện Khê,
huyện Thanh Liêm

Đèo cô Nhạ anh hùng

Qua đèo cô Nhạ Lùm Bùm

Nhớ trung đội trưởng bạn đồng hương

Giữ đường trọng điểm bao năm ấy

“Đầu đội bom bi, công từ trường”

Những chuyến xe qua bao nhớ thương

Bóng cô khuya sớm bảo vệ đường

Vượt cung, tăng chuyển ngàn vạn tấn

Lấp lánh trên xe một tấm gương.

Không chịu thua kém những thanh niên trẻ khỏe, các mẹ tuy tuổi cao sức yếu nhưng đã đóng góp tích cực cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước. Trong công tác hậu phương quân đội, Hội mẹ chiến sĩ đóng vai trò chủ yếu, toàn tỉnh có 985 tổ với 8.500 hội viên, các mẹ vừa làm nhiệm vụ vận động tòng quân, vừa tham gia cấp cứu thương binh. Hội mẹ chiến sĩ ở xã Chuyên Ngoại, Trác Văn, Châu Giang, Đọi Sơn... (Duy Tiên); Nguyễn Lý, Hùng Lý (Lý Nhân); Đồng Du (Bình Lục). Khi bộ đội, bệnh viện quân đội về điều dưỡng ở địa phương, các mẹ đã vận động làm nhà cho thương binh, nhường giường cho thương binh. Những nơi trọng điểm đánh phá ác liệt như thị xã Phủ Lý, các trận địa pháo ven đường quốc lộ số 1, 21... Các mẹ đã phân công nhau hàng ngày có mặt ở trận địa động viên chăm sóc anh em từ bát nước chè xanh đến nắm tằm, điều thuốc, mớ rau, quả chanh, trái ớt... Hội mẹ chiến sĩ ở Khả Phong (Kim Bảng) đã nhận đỡ đầu các thương binh nặng là gia đình đi về của các

anh. Những nơi có bệnh xá tiền phương cứu chữa thương binh được các mẹ chăm sóc tận tình như khâu vá, giặt giũ quần áo, quý mến thương binh như con đẻ của mình, tiêu biểu là Hội mẹ chiến sĩ xã Liêm Cần, Thanh Liêm. Những ngày kỷ niệm hàng năm hoặc những đợt tuyển quân, các mẹ đều quyên góp quà để tặng anh em. Chỉ tính một đợt Hội phát động phụ nữ ủng hộ thương binh, phụ nữ các cấp đã ủng hộ 40.308 quả trứng, ngoài ra còn nhiều chuối, cam, đường, đỗ, gạo, tiền... Đặc biệt là cuộc vận động phụ nữ phơi rau muống khô ủng hộ chiến trường miền Nam, phụ nữ toàn tỉnh đã phơi và đóng gói 49.658 kg gửi vào tặng bộ đội ở chiến trường.

Những việc làm và tấm lòng cao cả của các mẹ, các chị đã có tác động đến tinh thần chiến đấu của anh em nơi tiền tuyến. Nhiều đơn vị, nhiều chiến sĩ sau khi chuyển đi nơi khác vẫn viết thư về thăm hỏi sức khỏe và hứa với các mẹ dù chiến đấu có hy sinh gian khổ, cũng quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ để không phụ lòng quan tâm của các mẹ, các chị. Có thể nói phong trào ba đảm đang trong thời kỳ chống Mỹ, cứu nước như ngọn gió thổi bùng và hun đúc thêm ngọn lửa truyền thống cách mạng của các tầng lớp phụ nữ trong tỉnh. Cùng với phụ nữ cả nước, phụ nữ Hà Nam đã sát cánh cùng toàn dân dưới sự lãnh đạo của tỉnh Đảng bộ thực hiện *"Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người"* góp phần cùng tiền tuyến đánh thắng tên đế quốc đầu sỏ.

Trước những thất bại nặng nề ở hai miền Nam Bắc, đế quốc Mỹ buộc phải ký kết Hiệp định Pari, chấm dứt chiến tranh và lập lại hòa bình ở Việt Nam. Đó là thắng lợi vĩ đại của dân tộc ta.